**TUẦN 2:**

**Bài 2: THIÊN NHIÊN VÀ CON NGƯỜI ĐỊA PHƯƠNG EM (T1)**

Thứ ba,ngày 12/9/2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Xác định được vị trí của địa phương trên bản đồ hành chínhViệt Nam.

- Mô tả được một số nét chính về tự nhiên( ví dụ: địa hình, khí hậu, sông ngòi…..) của địa phương có sử dụng lược đồ hoặc bản đồ.

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết tự chủ thực hiện sử dụng một số phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của môn Lịch sử và địa lí.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thực hành.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn trong sử dụng, thực hành các hoạt động về Lịch sử, Địa lí.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ, ham học hỏi trong tìm hiểu về Lịch sử và Địa lí.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm với lớp, tôn trọng tập thể.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV giới thiệu đoạn thơ trong sách giáo khoa để khơỉ động bài học.  “ Núi rừng đây là của chúng ta  Những cánh đồng thơm mát  Những ngả đường bát ngát  Những dòng sông đỏ nặng phù sa”  - Đoạn thơ trên giúp em liên tưởng đến những cảnh đẹp thiên nhiên nào ở địa phương em?  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. | | - HS đọc đoạn thơ và trả lời câu hỏi.  - Đoạn thơ trên giúp em liên tưởng đến cảnh lúa chín ở đồng quê, nơi có những cánh đồng xanh ngát, khi chín ngả màu vàng ươm...  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Xác định được vị trí của địa phương trên bản đồ Việt Nam.  + Mô tả được một số nét chính về tự nhiên( ví dụ: địa hình, khí hậu…..) của địa phương có sử dụng lược đồ hoặc bản đồ.  + Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.  **-** Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu về vị trí địa lí và đặc điểm tự nhiên ở địa phương em (làm việc chung cả lớp)**  ***\* Tìm hiểu về vị trí địa lí:***  - GV giới thiệu bản đồ hành chính Việt Nam.    - GV nêu câu hỏi: Em hãy quan sát hình 1 và cho biết:  + Xác định vị trí tỉnh Cà Mau trên bản đồ hành chính Việt Nam.  + Tỉnh Cà Mau tiếp giáp với các tỉnh / thành phố nào ?  + Tỉnh Cà Mau tiếp giáp với những vùng biển nào?  - GV mời một số HS lên chỉ bản đồ và trả lời các câu hỏi trên.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **\* Tìm hiểu về thiên nhiên.**  - GV giới thiệu lược đồ tự nhiênBài 17: Đồng bằng Nam Bộ  - GV mời HS sinh hoạt theo nhóm 2, thảo luận và thực hiện 2 nhiệm vụ:  + Cho biết bảng chú giải thể hiện những đối tượng nào?  + Quan sát lược đồ cho biết đặc điểm địa hình của tỉnh Cà Mau?  + Đặc điểm sông, hồ ở tỉnh Cà Mau như thế nào?  + Khí hậu Cà Mau chia làm mấy mùa?  - GV nhận xét và bổ sung: *Cà Mau có khí hậu nhiệt đới gió mùa cận xích đạo, có hai mùa rõ rệt mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 11, mùa khô từ tháng 12 đến tháng 4 năm sau. Có các con sông lớn như: sông Gành Hào, sông Bảy Háp, sông Ông Đốc, sông Trẹm.* | | - HS quan sát bản đồ và đọc phần chú giải của bản đồ.  - HS làm việc chung cả lớp, quan sát bản đồ và trả lời câu hỏi:  + Cà Mau là tỉnh cực Nam của Việt Nam, thuộc khu vực đồng bằng sông Cửu Long.  + Phía Bắc giáp với tỉnh Kiên Giang, phía Đông Bắc giáp với tỉnh Bạc Liêu.  + Cà Mau có ba mặt giáp biển: Phía Đông và Đông Nam giáp biển Đông, phía Tây giáp với Vịnh Thái Lan.  - Một số Hs lên thực hiện, cả lớp nhận xét bổ sung.  - HS quan sát lược đồ và nghe GV giải thích ý nghĩa, tác dụng của lược đồ.  + Cho biết sông, kênh rạch, vùng ngập nước, thành phố, biên giới quốc gia, phân tầng địa hình.  + Cà Mau là vùng đồng bằng, có nhiều sông rạch, có địa hình thấp, bằng phẳng và thường xuyên bị ngập nước  + Cà Mau có hệ thống sông ngòi kênh rạch chằng chịt.  + Khí hậu Cà Mau chia làm 2 mùa: Mùa mưa và mùa khô.  - HS chú ý lắng nghe. |
| **3. Luyện tập**  **-** Mục tiêu:  + Biết hoàn thành bảng thông tin về vị trí địa lí và đặc điểm tự nhiên ở Cà Mau.  + Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.  **-** Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 2: Hoàn thành bảng thông tin về vị trí địa lí và đặc điểm tự nhiên ở Cà Mau.(Sinh hoạt nhóm 4)**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Mời cả lớp sinh hoạt nhóm 4, cùng nhau thảo luận và hoàn thành bảng thông tin.   |  |  | | --- | --- | | **A** | **B** | | Tên các tỉnh/thành phố tiếp giáp với Cà Mau. | ? | | Các mùa trong năm của Cà Mau. | ? | | Tên một số tuyến đường giao thông ở Cà Mau. | ? |   - GV mời các nhóm trưng bài kết quả lên bản lớp.  - GV mời cả lớp cùng quan sát và đánh giá kết quả.  - GV nận xét tuyên dương | | - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Cả lớp sinh hoạt nhóm 4, cùng nhau thảo luận và hoàn thành bảng thông tin.   |  |  | | --- | --- | | **A** | **B** | | Tên các tỉnh/thành phố tiếp giáp với Cà Mau. | Kiên Giang, Bạc Liêu | | Các mùa trong năm của Cà Mau. | Mùa mưa, mùa khô | | Tên một số tuyến đường giao thông ở Cà Mau. | Đường bộ, đường thuỷ, đường hàng không. |   - Đại diện các nhóm trưng bài kết quả lên bản lớp.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV mời HS tham gia trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”  + Luật chơi: chơi theo tổ, mỗi tổ cử một số bạn tham gia chơi. Trong thời gian 1 phút mỗi tổ kể tên các huyện thuộc thành phố Cà Mau. Tổ nào kể đúng và nhanh nhất là thắng cuộc.  + GV mời các tổ tham gia cùng tham gia chơi, GV làm trọng tài bấm giờ và xác định kết quả.  + Nhận xét kết quả các tổ, tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh lắng nghe luật trò chơi.  + Các tổ tham gia chơi.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | | |

---------------------------------------------------

**Bài 2: THIÊN NHIÊN VÀ CON NGƯỜI ĐỊA PHƯƠNG EM (T2)**

Thứ ba,ngày 12/9/2023

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Trình bày được một số hoạt động kinh tế ở địa phương.

- Thể hiện được tình cảm với địa phương và sẵn sàng hành động bảo vệ môi trường xung quanh.

- Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Thực hiện tốt và có sáng tạo trong thực hiện các hoạt động của môn Lịch sử và địa lí.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết trao đổi, góp ý cùng bạn trong hoạt động nhóm và thực hành.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Bồi dưỡng lòng nhân ái, cảm thông và sẵn sàng có hành động chia sẻ với người dân lao động.

- Phẩm chất chăm chỉ: Có tinh thần chăm chỉ, ham học hỏi trong tìm hiểu về Lịch sử và Địa lí.

- Phẩm chất trách nhiệm: Có ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Thông qua khởi động, giáo viên dẫn dắt bài mới hấp dẫn để thu hút học sinh tập trung.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV cho cả lớp cùng nghe đoạn nhạc “ Áo mới Cà Mau” để khởi động bài học.  - Đoạn nhạc trên nhắc đến những địa danh nào ở địa phương em?  - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới. | | - HS nghe đoạn nhạc và trả lời câu hỏi.  - Huyện Cái Nước, Đầm Dơi, Năm Căn, U Minh, sông Ông Đốc.  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***:*  **-** Mục tiêu:  + Trình bày được một số hoạt động kinh tế ở địa phương.  + Thể hiện được tình cảm với địa phương và sẵn sàng hành động bảo vệ môi trường xung quanh.  + Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.  **-** Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu về vị hoạt động kinh tế và bảo vệ môi trường ở địa phương em (làm việc chung cả lớp)**  ***\* Tìm hiểu về hoạt động kinh tế:***  - GV giới thiệu lược đồ tự nhiên kết hợp tài liệu giáo dục địa phương.  Bài 17: Đồng bằng Nam Bộ  - GV nêu câu hỏi:  + Kể tên các hoạt động nông nghiệp của tỉnh Cà Mau?  + Kể tên các hoạt động công nghiệp của tỉnh Cà Mau ?  + Kể tên các hoạt động dịch vụ của tỉnh Cà Mau ?    - GV nhận xét, tuyên dương.  **\* Tìm hiểu về bảo vệ môi trường.**  - GV mời HS sinh hoạt theo nhóm 2, thảo luận và thực hiện 2 nhiệm vụ:  + Cho biết hiện trạng môi trường: đất , không khí, nước ở tỉnh Cà Mau.  + Hành động bảo vệ môi trường của bản thân và gia đình?  - GV nhận xét và tuyên dương*.* | | - HS quan sát bản đồ và đọc phần chú giải của bản đồ.  - HS làm việc chung cả lớp, quan sát bản đồ và trả lời câu hỏi  + Nông nghiệp:(Nông-Lâm-Ngư)  Trồng trọt: Lúa, mía, dừa, rừng...  Chăn nuôi: Thuỷ hải sản(tôm, cua, cá...), gia súc(lợn,dê,...), gia cầm(gà, vịt...)  Lâm nghiệp: Có rừng ngập mặn(rừng đước) ở huyện Năm Căn, Ngọc Hiển, Đầm Dơi, Phú Tân.  Có rừng ngập lợ (rừng tràm U Minh) ở U Minh, Trần Văn Thời, Thới Bình.  Thuỷ sản: là ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh Cà Mau về nuôi trồng, chế biến và xuất khẩu thuỷ sản.  + Công Nghiệp (Tiểu thủ công nghiệp)  Chế biến, khai thác và chế biến khoáng sản, công nghiệp gỗ giấy, cơ khí, xây dựng, dệt may, đóng tàu..  Sản phẩm chủ yếu là: Lương thực thực phẩm, khí đốt, điện, giấy, gỗ, hàng tiêu dùng, hàng may mặc....  + Dịch vụ ngày một phát triển:  Giao thông vận tải: Chủ yếu là đường sông( cao tốc, tàu, đò,..) ngày càng mở rộng các tuyến đường bộ( xe đò, xe khách, taxi(quốc lộ 1A)  Thương mại: diễn ra sôi nổi:  Xuất: Thuỷ hải sản, lúa, gạo....  Nhập: Máy móc thiết bị....  Du Lịch: Biển đảo( Hòn Khoai, Hòn Đá Bạc, Khai Long). Sinh Thái( 2 vườn quốc gia: U minh hạ và Đất Mũi). Sông Nước  - HS chú ý lắng nghe.  + Rừng ngập mặn ngày càng bị thu hẹp. Thuỷ hải sản tự nhiên giảm sút. Nước kênh rạch, ao hồ bị ô nhiễm. Không khí nhiều khói bụi. Đất bị nhiễm mặn, nhiễm phèn, thoái hoá.  + Trồng nhiều cây xanh làm bầu không khí trong lành. Vớt rác, xử lí nước ở kênh rạch, ao hồ. Trồng mới rừng. ........  - HS chú ý lắng nghe. |
| **3. Luyện tập**  **-** Mục tiêu:  + Biết hoàn thành bảng thông tin về hoạt động kinh tế ở Cà Mau.  + Rèn luyện kĩ năng quan sát và sử dụng bản đồ, các tư liệu có liên quan, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.  **-** Cách tiến hành: | | |
| **Hoạt động 2: Hoàn thành bảng thông tin về hoạt động kinh tế ở Cà Mau.(Sinh hoạt nhóm 4)**  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Mời cả lớp sinh hoạt nhóm 4, cùng nhau thảo luận và hoàn thành bảng thông tin.   |  |  | | --- | --- | | **A** | **B** | | Tên một số hoạt động kinh tế nổi bật ở tỉnh Cà Mau | ? | | Tên một số địa điểm du lịch nổi tiếng của tỉnh Cà Mau | ? |   - GV mời các nhóm trưng bài kết quả lên bản lớp.  - GV mời cả lớp cùng quan sát và đánh giá kết quả.  - GV nận xét tuyên dương | | - 1 HS đọc yêu cầu bài.  - Cả lớp sinh hoạt nhóm 4, cùng nhau thảo luận và hoàn thành bảng thông tin.   |  |  | | --- | --- | | **A** | **B** | | Tên một số hoạt động kinh tế nổi bật ở tỉnh Cà Mau | Trồng lúa, Nuôi tôm, Chế biến thuỷ hải sản, Trồng rừng. | | Tên một số địa điểm du lịch nổi tiếng của tỉnh Cà Mau | Biển Khai Long, Rừng U Minh, Mũi Cà Mau, Hòn Đá Bạc, Rừng Đước Năm Căn, ..... |   - Đại diện các nhóm trưng bài kết quả lên bản lớp.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm |
| **4. Vận dụng trải nghiệm.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | |
| - GV mời HS tham gia trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”  + Luật chơi: chơi theo tổ, mỗi tổ cử một số bạn tham gia chơi. Trong thời gian 1 phút mỗi tổ nêu các câu ca dao, tục ngữ, bài hát nói về Cà Mau. Tổ nào nêu đúng và nhiều nhất là thắng cuộc.  + GV mời các tổ tham gia cùng tham gia chơi, GV làm trọng tài bấm giờ và xác định kết quả.  + Nhận xét kết quả các tổ, tuyên dương.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - Học sinh lắng nghe luật trò chơi.  + Các tổ tham gia chơi.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm. | |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ..............................................................................................................................  ..............................................................................................................................  .............................................................................................................................. | | |

---------------------------------------------------